

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2021/HSST

Ngày 26 – 10 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Công Khả

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Thị Hoàng Oanh

2. Bà Bùi Thị Hòa Bình

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa:
bà Lê Thị Cẩm Hà – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm và tuyên án công khai vụ án hình sự thụ lý số 139/2021/HSST ngày 01/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 215/2021/QĐXXST-HS ngày 12/10/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T, giới tính: nam; sinh năm: 1988 tại tỉnh Bắc Giang; nơi thường trú: thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Bắc Giang; chỗ ở: Đường C, Phường H, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Văn K và bà Bế Thị T; có vợ tên Nguyễn Thị L; 02 con sinh năm 2010 và năm 2017.

Tiền án, tiền sự: không

Tạm giam từ ngày 07/4/2021 đến ngày 08/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh ra Quyết định thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: bà Nguyễn Thị Bé E; sinh năm: 1975; địa chỉ: cư xá A, Phường Y, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 45 phút ngày 07/4/2021, tại quán cà phê Đ (địa chỉ: Cư xá A, Phường Y, quận B, Đội Cảnh sát hình sự Công an quận B phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thành T đang bán số đề cho Nguyễn Thị Bé E các số đề: 19, 68 đá hai đài (Đồng Nai, Cần Thơ) với số tiền 1000 đồng; số 19, 38, 68 đá vòng ba con hai đài (Đồng Nai, Cần Thơ) với số tiền 500 đồng; số 58, 19 đá một đài (Đồng Nai) với số tiền 1.500 đồng (tổng số tiền là 234.000 đồng, trừ cò thì Em phải thanh toán là 187.000 đồng). Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của T 27 tờ phoi đề ghi ngày 07/4/2021, sau khi giải phoi thì tổng số tiền ghi trên phoi là 10.640.000 đồng (sau khi trừ cò 20% thì số tiền thực thu là 8.512.000 đồng); số tiền 5.780.000 đồng, T khai đây tiền đề ngày 07/4/2021, do có một số con bạc thiếu tiền khi mua nên số tiền thu giữ của T ít hơn số tiền ghi trên 27 phoi đề (8.512.000 đồng).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B, Nguyễn Thành T khai nhận hành vi phạm tội như sau: Từ ngày 13/3/2021, T được đối tượng tên H (không rõ lai lịch) thuê bán số đề cho khách, hàng ngày T có mặt tại số 140/2/63 Cư xá A, phường Y, quận B để ghi số đề cho khách từ khoảng 12 giờ 30 phút đến 16 giờ. Sau đó, có 01 thanh niên (không rõ lai lịch) do H điều đến lấy phoi và tiền, sau khi có kết quả xổ số, nếu con bạc nào thắng thì người thanh niên này mang tiền đến đưa cho T để T trả cho các con bạc. Mỗi ngày, T được H trả công số tiền 300.000 đồng. Bên cạnh đó, T còn được hưởng tiền thắng số đề của khách, cụ thể: với các con số đề hai số (từ 00 đến 99, khách mua 1.000 đồng, khi thắng H trả 73.000, T trả khách 72.000 đồng, hưởng lợi 1.000 đồng). T không biết lai lịch các con bạc đến mua số đề, cũng không xác định được đã cho khách thiếu tiền ở những phoi đề nào. Ngày 07/4/2021, T bán số đề cho khách từ 13 giờ đến 15 giờ 45 phút sau khi T bán số đề cho Bé E, vừa thu tiền thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Về phương thức tính ăn thua thì T khai dựa trên kết quả xổ số của các tỉnh, thành: Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp, Vũng Tàu, Bến Tre, Đồng Nai, Cần Thơ, Tây Ninh, An Giang, Bình Dương, Vĩnh Long, Long An, Tiền Giang, Kiên Giang.

Cách thức tính trúng thưởng như sau:

- Nếu khách mua các con số từ 00 đến 99 (hai con) với số tiền 1.000 đồng, T trừ cò 20% còn thực thu 800 đồng, nếu khách trúng thưởng H trả T 73.000 đồng, T trả khách 72.000 đồng, hưởng lợi 1.000 đồng.

- Nếu khách mua các con số từ 000 đến 999 (ba con) với số tiền 1.000 đồng, T trừ cò 20% còn thực thu 800 đồng, nếu khách trúng thưởng H trả T 630.000 đồng, T trả khách 630.000 đồng.

- Nếu khách mua các con số từ 0000 đến 9999 (bốn con) với số tiền 1.000 đồng, T trừ cò 20% còn thực thu 800 đồng, nếu khách trúng thưởng H trả T 5.000.000 đồng, T trả khách 5.000.000 đồng.

- Nếu khách mua hai con đá chéo hai đài (ví dụ 11, 12) với số tiền 1.000 đồng, T trừ cò 20% còn thực thu 58.000 đồng, nếu khách trúng thưởng H trả T 530.000 đồng, T trả khách 530.000 đồng.

- Nếu khách mua hai con đá một đài với số tiền 1.000 đồng, T trừ cò 20% còn thực thu 29.000 đồng, nếu khách trúng thưởng H trả T 700.000 đồng, T trả khách 700.000 đồng

Trong ngày 07/4/2021, vào thời điểm bị bắt tổng số tiền ghi đề là 10.640.000 đồng, sau khi trừ 20% tiền khuyến mãi cho con bạc, T thực thu số tiền là 8.512.000 đồng. Ngày này, do bị bắt nên T chưa hưởng lợi.

Như vậy, tính đến lúc bị bắt ngày 08/01/2021 thì tổng số tiền T thu lợi bất chính là 7.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thành T:

- 27 tờ phôi đề ghi ngày 07/4/2021; 01 máy tính hiệu Casio; 02 ghế nhựa; 01 bàn sắt; 01 cùi giấy; 01 bút bi màu xanh.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu bạc, số Imei: 358598933959646;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu đen, số Imei: 357276092876973.

- 5.780.000 đồng (là tiền bán số đề vào ngày 07/4/2021).

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị Bé E:

- 01 phôi ghi đề ngày 07/4/2021.

- 142.000 đồng (là tiền cá nhân của Bé E).

Tại Cáo trạng số 142/CT-VKSBTh ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt để trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo Nguyễn Thành T từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm. Vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an

quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Tại cơ quan điều tra cũng như thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp, biên bản thu giữ đồ vật, tài liệu, kết luận điều tra cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, cho thấy: vào lúc 15 giờ 45 phút ngày 07/4/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an quận B phát hiện bắt quả tang tại quán và phê Đ (Cư xá A, phường Y, quận B), Nguyễn Thành T đang bán số đề cho các con bạc, với số tiền 10.640.000 đồng.

[2.2] Bị cáo là người trưởng thành, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Bằng ý thức của mình, bị cáo biết rằng hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề là một trong những tệ nạn xã hội mà Nhà nước ta chủ trương xóa bỏ vì nó xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng, làm ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của gia đình và xã hội, đồng thời còn là mầm mống dẫn đến các tệ nạn xã hội khác nhưng muốn có tiền tiêu xài, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Đây là lỗi cố ý của bị cáo.

Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền thu lợi bất chính là 7.500.000 đồng theo biên lai thu số 0015404 ngày 25/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó Hội đồng xét xử quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, từ khi bị cáo Nguyễn Thành T được Cơ quan điều tra cho tại ngoại, bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương, nhận thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tính giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Đối với đối tượng H (không rõ lai lịch, địa chỉ) và người thanh niên đến lấy phôi đề do H điều đến, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B sẽ xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với các đối tượng Nguyễn Thị Bé E có hành vi đánh bạc, tuy nhiên số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và bản thân chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B chuyển Công an phường Y, quận B xử lý hành chính về hành vi đánh bạc.

Đối với các đối tượng Nguyễn Lê Huyền T (là chủ quán cà phê Đ) hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B sẽ xác minh làm rõ xử lý sau.

Cơ quan điều tra đã xử lý đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về số tiền thu lợi bất chính và hình phạt bổ sung:

[5.1] Về số tiền thu lợi bất chính: xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã nộp toàn bộ số tiền thu lợi bất chính 7.500.000 đồng theo biên lai thu số 0015404 ngày 25/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Hội đồng xét xử nhận thấy cần tịch thu số tiền thu lợi bất chính nêu trên của bị cáo để sung công quỹ Nhà nước.

[5.2] Về hình phạt bổ sung: xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hoàn cảnh gia đình khó khăn của bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung bị cáo bằng hình phạt tiền theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 27 tờ phoi đề ghi ngày 07/4/2021 thu giữ của Nguyễn Thành T và 01 tờ phoi đề ghi ngày 07/4/2021 thu giữ của Nguyễn Thị Bé E: xét đây là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 máy tính hiệu Casio; 02 ghế nhựa; 01 bàn sắt; 01 cùi giấy; 01 bút bi màu xanh là công cụ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 5.780.000 đồng là tiền bán số đề Nguyễn Thành T thực thu vào ngày 07/4/2021, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền nêu trên.

- Đối với số tiền 142.000 đồng là tiền cá nhân của bà Nguyễn Thị Bé E không liên quan đến hành vi phạm tội, cần thiết trả lại cho bà Nguyễn Thị Bé E.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu bạc, số Imei: 358598933959646; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu đen, số Imei: 357276092876973 thu giữ của bị cáo: xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần thiết trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội: “Đánh bạc”.

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01(một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thành T cho Ủy ban nhân dân Phường 9, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu, lưu hồ sơ vụ án: 28 tờ phôi đề ghi ngày 07/4/2021.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 máy tính hiệu Casio; 02 ghế nhựa; 01 bàn sắt; 01 cùi giấy; 01 bút bi màu xanh.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền: 5.780.000 đồng (năm triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng) và số tiền 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu bạc, số Imei: 358598933959646; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu đen, số Imei: 357276092876973.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Bé E số tiền 142.000 đồng (một trăm bốn mươi hai nghìn đồng)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh; Giấy nộp tiền ngày 26/5/2021 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi nhánh 7 và Biên lai thu số 0015404 ngày 25/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.)

4/ Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo được rõ).

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Nhà tạm giữ - CA q.Bình Thạnh;
- Chi cục THA q.Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.57 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Khả

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Khả

